# Tiết 34 BÀI 35: TRUNG ĐIỂM CỦA ĐOẠN THẲNG

# Ngày soạn: 19/03/2024

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ/ yêu cầu cần đạt**

Nhận biết được khái niệm trung điểm của đoạn thẳng

**2. Kĩ năng và năng lực**

**a. Kĩ năng:**

- Biết đi độ dài đoạn thẳng để xác định trung điểm của đoạn thẳng

- Giải được các bài toán thực tế liên quan đến trung điểm của đoạn thẳng

**b. Năng lực:**

- Năng lực chung: Năng lực tư duy và lập luận toán học; năng lực mô hình hóa toán học; năng lực giải quyết vấn đề toán học; năng lực giao tiếp toán học; năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán

- Năng lực riêng:

+ Nhận biết trung điểm của đoạn thẳng

+ Giải các bài toán thực tế có liên quan đến trung điểm của đoạn thẳng

**3. Phẩm chất**

Rèn luyện thói quen tự học, ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng hứng thú học tập cho HS.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

- Sưu tầm những hình ảnh thực tế, minh họa khái niệm trung điểm của đoạn thẳng

- Máy chiếu (nếu có)

- Các dụng cụ vẽ hình trên bảng: thước, compa, êke

**2. Đối với học sinh:** Các dụng cụ vẽ hình: thước, compa, êke

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

*Gv trình bày vấn đề*:

|  |  |
| --- | --- |
| Em đã chơi bập bênh bao giờ chưa? Trong trò chơi này, người ta dùng một thanh gỗ dài gắn cố định lên một cái trục trên giá đỡ (H.8.35). Nếu hình dun thanh gỗ là một đoạn thẳng thì điểm đặt lên trục phải ở chính giữa của đoạn thẳng đó.  Trong hình học, điểm đó có ‎ nghĩa gì và làm thế nào để tìm nó? Chúng ta cùng tìm hiểu bài ngày hôm nay |  |

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**a. Mục tiêu**:

- Xác định được trung điểm của đoạn thẳng

- Vận dụng kiến thức về tổng của hai đoạn thẳng và trung điểm của đoạn thẳng để tính toán

**b. Nội dung:** Đọc thông tin sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Gv cho hs đọc sgk về 3 hoạt động. Qua ba trường hợp cụ thể để suy ra trường hợp tổng quat rằng luôn có một điểm trên đoạn thẳng cách đều hai đầu mút của đoạn thẳng

- Câu hỏi: GV vừa ghi lời giải (hoặc chiếu từng đoạn) lên bảng, vừa giải thích trên hình vẽ

- Luyện tập: Gv cho hs lên bảng làm, cả lớp chữa vào vở

- Vận dụng: Gv chia lớp làm hai nhóm. Các nhóm cử đại diện lên bảng làm. HS nhận xét, chữa vào vở

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận.

+ GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

+ GV gọi HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi.

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập

**b. Nội dung:** Nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi:* Câu 8.15, 8.16, 8.17

**-** *HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 8.15:** Cho hình vẽ sau:  [Kết nối tri thức và cuộc sống] Giải toán 6 bài 35 : Trung điểm cảu đoạn thẳng .   a. Em hãy dùng thước thẳng để kiếm tra xem điểm E có phải là trung điểm của đoạn thẳng Ac không  b. Kiểm tra xem E còn là trung điểm của đoạn thẳng nào khác có các đầu mút là các điểm đã cho  **Câu 8.16:** Tính độ dài của đoạn thẳng AB nếu trung điểm I của nó nằm cách mút A một khoảng 4,5 cm.  **Câu 8.17:**  Cho bốn điểm A,B,C,D cùng nằm trên một đường thẳng sao cho C là trung điểm của đoạn thẳng AB, D là trung điểm của đoạn thẳng AC. Biết rằng CD=2 cm, hãy tính độ dài của đoạn thẳng AB.  https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/screenshot_20_80.png?itok=j93DDf7m | **Câu 8.15:**  a. Vì E nằm giữa A và C mà AE=EC nên E là trung điểm của AC.  b. Vì E nằm giữa B và D mà BE=ED  nên E là trung điểm của BD.  **Câu 8.16:**  Vì trung điểm I của AB  nằm cách mút A một khoảng 4,5 cm nên ta có :   AB = 4,5.2=9(cm).  **Câu 8.17:**  Vì D là trung điểm của đoạn thẳng AC nên ta có :  AC=DC.2=2.2=4(cm).  Vì C là trung điểm của đoạn thẳng AB nên ta có :  AB=AC.2=4.2=8 (cm). |

*-**GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập

**b. Nội dung:** Nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi:* Câu 8.18

**-** *HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 8.18:** Gỉa sử có một cây gậy và muốn tìm điểm chính giữa của cây gậy đó. Em sẽ làm thế nào nếu:  a.Dùng thước đo độ dài;  b.Chỉ dùng một sợi dây đủ dài. | **Câu 8.18:**  a. Dùng thước đo độ dài tìm điểm chính giữa của cây gậy ta làm như sau:  - Dùng thước đo độ dài của cây gậy .  - Lấy  kết quả đo đó chia đôi, ta được khoảng cách từ  trung điểm cây gậy đến các đầu mút của cây gậy.  - Dùng thước đo lại với khoảng cách vừa tìm được ta xác định được trung điểm của cây gậy.  b.Dùng sợi dây để tìm điểm chính giữa của cây gậy ta làm như sau :  - Ta đặt sợi dây sao cho thu được một đoạn bằng độ dài của cây gậy  - Ta gập đoạn sợi dây đó lại sao cho hai đầu sợi dây trùng nhau. Nếp gập cắt sợi dây thành hai phần bằng nhau.  Sau đó ta đặt sợi dây vừa gập lên cây gậy ta sẽ tìm được điểm chia cây gậy thành hai phần bằng nhau đó chính là trung điểm của cây gậy. |

*-**GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.*

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập | Vấn đáp, kiểm tra miệng | Phiếu quan sát trong giờ học |  |
| Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học | Kiểm tra viết | Thang đo, bảng kiểm |  |
| Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,… | Kiểm tra thực hành | Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần 26**  **Tiết 35** | LUYỆN TẬP CHUNG t1 | **NS:** 19/03/2024 |

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ/ yêu cầu cần đạt**

Nắm vững được kiến thức về các quan hệ: điểm thuộc đường thẳng, ba điểm thẳng hàng, điểm nằm giữa hai điểm, hai điểm cùng phía hoặc khác phía đối với một điểm, hai đường thẳng song song hoặc cắt nhau; về các khái niệm: tia, đoạn thẳng, trung điểm của đoạn thẳng, độ dài đoạn thẳng.

**2. Kĩ năng và năng lực**

**a. Kĩ năng:**

- Nhận biết được và mô tả được bằng lời nói hoặc kí hiệu: điểm thuộc hay không thuộc đường thẳng, hai đường thẳng song song hay cắt nhau.

- Nhận biết được điểm nằm giữa hai điểm, hai điểm năm cùng phía hay khác phía đối với một điểm.

- Đọc đúng tên đường thẳng, tia, đoạn thẳng, trung điểm của đoạn thẳng.

- Đo được độ dài các đoạn thẳng cho trước.

**b. Năng lực:**

- Năng lực chung: Năng lực tư duy và lập luận toán học; năng lực mô hình hóa toán học; năng lực giải quyết vấn đề toán học; năng lực giao tiếp toán học; năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán

- Năng lực riêng: giải quyết các bài toán trong sgk

**3. Phẩm chất**

Rèn luyện thói quen tự học, ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng hứng thú học tập cho HS.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

- Các dụng cụ vẽ hình trên bảng: thước, compa, êke

**2. Đối với học sinh:** Các dụng cụ vẽ hình: thước, compa, êke

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**C-D. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập

**b. Nội dung:** Nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi: Câu 8.19, 8.20, 8.21, 8.22, 8.2, 8.24*

**-** *HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 8.19:** Cho bốn điểm phân biệt A,B,C và D, trong đó không có ba điểm nào thăng hàng.  a.Có bao nhiêu đường thẳng đi qua hai trong bốn điểm đã cho ? Kể tên các đương thẳng đó .  b.Có bao nhiêu tia với gốc là một trong bốn điểm đã cho và đi qua một trong ba điểm còn lại? Đó là những tia nào?  c.Có bao nhiêu đoạn thẳng có hai mút là hai trong bốn điểm đã cho ? Đó là những đoạn thẳng nào?  **Câu 8.20:** Cho ba điểm A, B, C cùng nằm trên đường thẳng d sao cho B nằm giữa A và C. Hai điểm D và E không thuộc d và không cùng thẳng hàng với điểm nào trong các điểm A , B và C.  a. Có bao nhiêu đường thẳng, mỗi đường thẳng đi qua ít nhất hai trong năm điểm đã cho?  b. Tìm trên đường thẳng d điểm G sao cho ba điểm D, E, G thẳng hàng. Có phải khi nào cũng tìm được điểm G như thế hay không?  **Câu 8.21:** Cho điểm M trên tia Om sao cho OM = 5 cm. Gọi N là điểm trên tia đối của tia Om và cách O một khoảng 7cm.  a) Vẽ hình và tính độ dài đoạn thẳng MN.  b) Gọi K là trung điểm của đoạn MN. Tính độ dài các đoạn thẳng MK và OK.  c) Điểm K thuộc tia nào trong hai tia OM và ON?  **Câu 8.22:** Cho hai điểm phân biệt A và B cùng nằm trên tia Ox sao cho OA = 4 cm, OB = 6 cm. Gọi M là trung điểm của đoạn thẳng AB. Tính độ dài đoạn thẳng OM | **Câu 8.19:**  a.Có 6 đường thẳng đi qua hai trong bốn điểm đã cho  Tên các đường thẳng đó là : AB,AC,AD,BC,BD,CD.  b.Có 12 tia với gốc là một trong bốn điểm đã cho và đi qua một trong ba điểm còn lại  Đó là những tia : AB,AD,AC,BA,BC,BD,DA,DB,DC,CA,CB,CD.  c.Có 6 đoạn thẳng có hai mút là hai trong bốn điểm đã cho  Đó là những đoạn thẳng : AB,AD,AC,BC,BD,DC.  **Câu 8.20:**  [Kết nối tri thức và cuộc sống] Giải toán 6 bài : Luyện tập chung trang 62.  a.Có 8 đường thẳng  đi qua ít nhất hai trong năm điểm đã cho.  b.Không phải khi nào cũng tìm được điểm G như thế này , điểm G tồn tại khi đường thẳng DE không song song với đường thẳng d.  **Câu 8.21:**  [Kết nối tri thức và cuộc sống] Giải toán 6 bài : Luyện tập chung trang 62.  a.Vì N là điểm trên tia đối của tia Om nên ta có O nằm giữa M ,N nên ta có : ON+OM=MN mà OM=5cm; ON=7cm nên MN= 5+7=12 (cm).  b.Vì K là trung điểm của đoạn MN nên ta có : KM=KN=MN:2=12:2=6 (cm)  Ta có : O nằm giữa M và K nên OK+OM=KM mà KM=6 cm; OM=5 (cm)  , OK=KM-OM=6-5=1(cm).  c. Vì OK<MK nên K  thuộc tia OM . |

*-**GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.*

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập | Vấn đáp, kiểm tra miệng | Phiếu quan sát trong giờ học |  |
| Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học | Kiểm tra viết | Thang đo, bảng kiểm |  |
| Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,… | Kiểm tra thực hành | Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm...)*